

Số: 324/TB-CĐSL

Sơn La, ngày 09 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
Trình độ cao đẳng đợt 2, trung cấp đợt 4 tại trường Cao đẳng Sơn La năm 2025

Trường Cao đẳng Sơn La thông báo tuyển sinh các ngành/ngành trình độ cao đẳng và trung cấp năm 2025 như sau:

I. CÁC NGÀNH NGHỀ TUYỂN SINH NĂM 2025

1. Trình độ Cao đẳng

1.1. Ngành Giáo dục Mầm non

TT	Ngành/ngành	Mã ngành, nghề	Tổ hợp xét tuyển	Số lượng chỉ tiêu
1	Giáo dục Mầm non	51140201	Điểm thi THPT môn Toán học, Ngữ văn, điểm năng khiếu	02

1.2. Khối giáo dục nghề nghiệp

TT	Ngành/ngành	Mã ngành, nghề	Tổ hợp xét tuyển	Ghi chú
1	Công nghệ thông tin	6480201	Toán học- Vật lý- Hóa học; Toán học - Vật lý - Tin học; Toán học - Hóa học - Tin học; Toán học - Vật lý - Công nghệ; Toán học - Tiếng anh - Công nghệ; Toán học - Hóa học - Công nghệ; Toán học - Tiếng Anh - Tin học; Toán học - Hóa học - Tiếng anh	
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	Toán học- Vật lý- Hóa học; Toán học - Hóa học - Công nghệ; Toán học - Vật lý - Công nghệ; Toán học - Hóa học - Tin học; Toán học - Tiếng Anh - Tin học; Toán học -Vật lý -Tin học	
3	Chăn nuôi - Thú y	6620120	Toán học- Hóa học- Sinh học	
4	Hướng dẫn du lịch	6810103	Ngữ văn- Lịch sử- Địa lý	
5	Quản lý văn hoá	6340436	Ngữ văn- Lịch sử- Địa lý; Ngữ văn - Lịch sử - Tiếng anh	

6	Công tác xã hội	6760101	Ngữ văn- Lịch sử- Địa lý; Ngữ văn - Lịch sử - Tiếng anh	
---	-----------------	---------	--	--

2. Trình độ Trung cấp

TT	Ngành/ngành	Mã ngành/ngành	TT	Ngành/ngành	Mã ngành, nghề
I. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Vật lý, Hóa học HOẶC Toán học, Ngữ Văn, KHTN			II. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý HOẶC Toán học, Ngữ Văn, Lịch sử - Địa lý		
1	Nghiep vụ bán hàng (đào tạo tại Trung tâm GDTX Quỳnh Nhai)	5340119	5	Văn thư hành chính (đào tạo tại Trung tâm GDTX Mường La và Tại trường CĐ Sơn La)	5320301
2	Kế toán doanh nghiệp (đào tạo tại Trung tâm GDTX Phù Yên)	5340302	6	Công tác xã hội (đào tạo tại Trung tâm GDTX Yên Châu)	5760101
3	Tin học ứng dụng (đào tạo tại Trung tâm GDTX Sông Mã)	5480205	7	Hướng dẫn du lịch (đào tạo tại Trung tâm GDTX Vân Hồ, Mộc Châu)	5810103
4	Điện – nước (đào tạo tại Trung tâm GDTX Sông Mã)	5580212	8	Dịch vụ pháp lý (Đào tạo tại trường CĐ Sơn La)	5380201
			9	Quản trị khách sạn (Đào tạo tại trường CĐ Sơn La)	5810201
III. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Hóa học, Sinh học HOẶC Toán học, Ngữ Văn, KHTN					
10	Trồng trọt và bảo vệ thực vật (đào tạo tại Trung tâm GDTX Thuận Châu, Sông Mã)	5620111	12	Lâm sinh (đào tạo tại Trung tâm GDTX Mường La)	5620202
11	Bảo vệ môi trường đô thị (đào tạo tại Trung tâm GDTX Thuận Châu)	5850104	13	Chăn nuôi – Thú y (đào tạo tại Trung tâm GDTX Quỳnh Nhai, Sông Mã)	5620120
IV. Nhóm ngành xét tuyển các môn: Toán học, Ngữ văn, Năng khiếu					
14	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	5210207	Đào tạo tại trường CĐ Sơn La		

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN ĐĂNG KÝ

1. Đối với các ngành/ngành trình độ Cao đẳng

1.1. Đối tượng tuyển sinh

- **Đối tượng tuyển sinh:** Người học có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), người học có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo

dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định.

- **Khu vực tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước và các tỉnh Bắc Lào.

1.2. Tiêu chí xét tuyển

- **Người học đã tốt nghiệp THPT:** Xét điểm năm học lớp 12 bậc THPT kết quả 03 môn học theo tổ hợp các môn xét tuyển của từng ngành/ngành.

- **Người học có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Xét điểm các môn văn hóa THPT do cơ sở đào tạo cấp theo quy định với kết quả điểm trung bình cộng của các môn xét tuyển theo tổ hợp các môn xét tuyển của từng ngành/ngành.

- **Lưu học sinh nước ngoài:** Đã tốt nghiệp các cấp học ở giáo dục phổ thông và đạt trình độ tiếng Việt tương đương B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài được miễn yêu cầu về điều kiện Tiếng Việt.

- **Đối với ngành Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non:** Thí sinh có điểm thi tốt nghiệp THPT môn Toán học, Ngữ văn và điểm sơ tuyển/thi tuyển năng khiếu ngành Giáo dục mầm non **không** thấp hơn điểm trúng ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng đợt 1 là **19,43** điểm (theo Quyết định số 780/QĐ-HĐTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng Tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La).

Thí sinh có thể sử dụng kết quả sơ tuyển năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non do Trường Cao đẳng Sơn La tổ chức (theo Kế hoạch số 173/KH-CĐSL ngày 26/6/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La) hoặc sử dụng kết quả thi năng khiếu do cơ sở đào tạo khác tổ chức năm 2025 để xét tuyển ngành giáo dục mầm non với điều kiện kết quả thi phù hợp với quy định hiện hành và được Hội đồng tuyển sinh của Trường Cao đẳng Sơn La công nhận.

1.3. Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống đến hết chỉ tiêu (đã trừ các chỉ tiêu đối với LHS nước ngoài) của từng ngành/ngành theo công thức: **ĐXH = ĐXT + UTĐT + UTKV**.

ĐXH: Điểm xếp hạng; **ĐXT:** Điểm xét tuyển; **UTĐT:** Điểm ưu tiên theo đối tượng; **UTKV:** Điểm ưu tiên theo khu vực.

- Đối với ngành Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục mầm non trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Sơn La, theo công thức:

$$\text{ĐXT} = \text{ĐM1} + \text{ĐM2} + \text{ĐNK} + \text{UTĐT} + \text{UTKV}$$

Trong đó: **ĐXT:** Điểm xét tuyển. **ĐM1:** Điểm thi tốt nghiệp THPT môn Toán học. **ĐM2:** Điểm thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ văn. **ĐNK:** Điểm năng khiếu.

2. Đối với ngành/ngành trình độ trung cấp

2.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Khu vực tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước và các tỉnh Bắc Lào.

- Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) và tương đương.

2.2. Tiêu chí, nguyên tắc xét tuyển:

- Đã tốt nghiệp THCS trở lên.
- Xét điểm học bạ lớp 9 bậc THCS và lớp 12 bậc THPT với kết quả 3 môn học theo tổ hợp xét tuyển từng ngành, nghề.
- Nguyên tắc xét tuyển Căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu từng ngành/ngành theo Công thức: **ĐXH = ĐXT+UTĐT+UTKV**, trong đó: **ĐXH**: Điểm xếp hạng; **ĐXT**: Điểm xét tuyển (điểm tổng kết 3 môn học lớp 9 theo tổ hợp xét tuyển); **UTĐT**: Điểm ưu tiên đối tượng; **UTKV**: Điểm ưu tiên khu vực.

4. Đối với trình độ Cao đẳng công nghệ thông tin chất lượng cao

4.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Người học đã tốt nghiệp THPT.

4.2. Tiêu chí, nguyên tắc xét tuyển:

+ Xét điểm trung bình chung kết quả học tập ở bậc trung học phổ thông hoặc hệ GDTX bậc THPT.

+ Nguyên tắc xét tuyển căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu theo công thức: **ĐXH = ĐXT+UTĐT+UTKV**, trong đó: **ĐXH**: Điểm xếp hạng; **ĐXT**: Điểm xét tuyển (điểm trung bình chung kết quả học tập ở bậc trung học phổ thông); **UTĐT**: Điểm ưu tiên đối tượng; **UTKV**: Điểm ưu tiên khu vực.

- Người học có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và đã học, thi đạt yêu cầu các môn văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Xét điểm chung bình chung của bảng điểm.

+ Nguyên tắc xét tuyển căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu từng ngành, nghề theo công thức:

ĐXH = ĐXT+UTĐT+UTKV, trong đó: **ĐXH**: Điểm xếp hạng; **ĐXT**: Điểm trung bình chung của bảng điểm; **UTĐT**: Điểm ưu tiên đối tượng; **UTKV**: Điểm ưu tiên khu vực.

Ghi chú:

* *Trước khi trình hội đồng tuyển sinh xét tuyển: Thí sinh phải có chứng nhận (hoặc kết quả) trình độ ngoại ngữ đầu vào tối thiểu bậc 1/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương.*

* *Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển nhiều hơn thì lấy điểm trung bình trung môn Toán học lớp 12 (nếu vẫn bằng điểm nhau thì xét điểm trung bình trung môn Vật lý lớp 12) lấy điểm từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu.*

5. Hồ sơ dự tuyển

5.1. Trình độ trung cấp gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp (có mẫu kèm theo).
- Bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THCS, THPT; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp (giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) THCS.
- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).
- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

5.2. Trình độ cao đẳng gồm:

5.2.1. Đối với khối giáo dục nghề nghiệp

- 01 phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng (có mẫu kèm theo).
- 01 bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THPT; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp (Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) THPT, trung cấp.
- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).
- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

5.2.2. Đối với ngành Giáo dục mầm non

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Có mẫu kèm theo)
- 01 bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp (Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) THPT.
- Bản kết quả điểm môn năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non.
- 01 căn cước công dân (bản phô tô).
- 01 bản sao chứng thực hợp lệ giấy khai sinh.

5.3. Đối với người học tốt nghiệp trình độ trung cấp đăng ký xét tuyển học cao đẳng:

- Phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng; (Phụ lục kèm theo).
- Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng trung cấp và giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).

- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

5.4. Đối với người học là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Quyết định cử đi học của đơn vị hoặc văn bản tương đương và đảm bảo điều kiện được quy định tại điểm a, b và c Khoản 2 điều này.

5.5. Đối với học sinh người nước ngoài (Lưu học sinh Lào)

Một (01) bộ hồ sơ bằng tiếng Lào và bản dịch bằng tiếng Việt gồm các giấy tờ sau:

- Quyết định cử đi học của cấp có thẩm quyền (bộ và tỉnh);
- Chứng chỉ tiếng Việt tương đương **B2** (bậc 4/6) trở lên theo khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015;
- Bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THCS, THPT hoặc tương đương; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp.
- Phiếu đăng ký xét tuyển cao đẳng; (Theo mẫu Phụ lục 04).
- Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo;
- Ảnh 4x6 (04 ảnh);
- Bản sao Hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam.

6. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

6.1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

- Nhóm ưu tiên 1 (UT1): Được cộng 2 điểm
- Nhóm ưu tiên 2 (UT2): Được cộng 1 điểm

6.2. Chính sách tuyển thẳng

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc

- Người đã trúng tuyển vào, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ.

- Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải.

- Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học.

- Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

- Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo được tuyển thẳng trình độ cao đẳng.

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mô cô cả cha lẫn mẹ.

6.3. Thí sinh không dùng quyền tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào học trình độ cao đẳng

Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng nếu dự tuyển theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển được ưu tiên cộng điểm theo quy định của trường vào tổng điểm các môn dự tuyển của thí sinh.

6.4. Chính sách ưu tiên theo khu vực (theo quy định hiện hành)

7. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- **Thời gian:** Từ ngày 09/9/2025 đến ngày 18/9/2025.

- **Đăng ký xét tuyển:**

+ Nộp trực tiếp;

+ Nộp qua Bưu điện.

- **Địa điểm nhận hồ sơ:** Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp và Giới thiệu việc làm Trường Cao đẳng Sơn La

Địa chỉ: 310 Đường Lê Duẩn, Tổ 2, Phường Chiềng Sinh, Tỉnh Sơn La

- **Tư vấn tuyển sinh liên hệ theo số điện thoại:**
 + **Máy bàn:** 02123.874.546;
 + **DD:** 0983.743.932; 0389.778.699; 0986.146.236; 0976.791.954; 0987.310.206
 - Ngoài ra thí sinh tham khảo trên trang Website nhà trường liên quan đến công tác tuyển sinh tại địa chỉ <http://www.cdsonla.edu.vn>

8. Thời gian dự kiến xét tuyển:

TT	Các đợt tuyển sinh	Thời gian nhận hồ sơ đăng ký	Thời gian xét tuyển và thông báo trúng tuyển (dự kiến)	Ghi chú
1	Đợt 4	Từ ngày 09/9/2025 đến ngày 18/9/2025	Từ ngày 18/9/2025 đến 26/9/2025	
2	Các đợt tiếp theo cứ 15 ngày nhà trường tổ chức xét tuyển một đợt.			

Kết thúc mỗi đợt tuyển sinh nhà trường tiếp tục thông báo tuyển sinh các đợt tiếp theo.

III. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI HỌC

Người học được bố trí chỗ ở trong khu nội trú; được hưởng học bổng chính sách, học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ vay vốn tín dụng để học tập theo quy định hiện hành của Nhà nước:

- Được miễn học phí đối với người học tốt nghiệp THCS vào học tiếp lên trình trung cấp.
- Được hưởng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số với mức: **140.000đ/người/tháng, 1.680.000đ/năm**.

3. Người học được hưởng chế độ nội trú nếu thuộc các đối tượng sau:

3.1. Nếu học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo; cận nghèo; người khuyết tật hoặc học sinh là người dân tộc La Ha được hưởng 100% mức tiền lương cơ sở/tháng (**2.340.000 đồng/người/tháng, 28.080.000 đồng/người/năm**).

3.2. Nếu học sinh, sinh viên tốt nghiệp các trường Phổ thông dân tộc nội trú; học sinh, sinh viên là người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới được hưởng 80% mức tiền lương cơ sở /tháng (**1.872.000 đồng/người/tháng, 22.464.000 đồng/người/năm**).

3.3. Nếu học sinh, sinh viên là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo; cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới được hưởng 60% mức tiền lương cơ sở/tháng: (**1.404.000 đồng/người/tháng, 16.848.000 đồng/người/năm**).

Ngoài ra, người học có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sơn La được hưởng hỗ trợ của tỉnh như sau:

4. Khuyến khích 01 lần **1.000.000đ/người** cho người học học trung cấp; **2.000.000đ/người** cho người học học cao đẳng là người dân tộc Mông, Dao, Khơ Mú, La Ha, Kháng, Xinh Mun, Lào; con liệt sỹ; con thương binh hạng 1/4 (*nếu là học sinh nữ được hưởng thêm 1.000.000 đ/người*).

5. Học sinh, sinh viên không thuộc diện được hưởng chế độ hỗ trợ trong mục thì được tỉnh hỗ trợ cụ thể như sau:

5.1. Là người dân tộc thiểu số được hưởng: **447.000đ/tháng, 4.917.000đ /11 tháng**.

5.2. Học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú tại các xã, bản thuộc vùng có điều kiện

kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hoặc là người dân tộc Mông, Dao, Kháng, Khơ Mú, Sinh Mun, Lào được hưởng **596.000đ/tháng, 6.556.000đ/11 tháng**.

5.3. Khi mức hỗ trợ nêu trên được điều chỉnh bởi các văn bản mới, người học sẽ được thụ hưởng theo các quy định mới.

6. Đối với Lưu học sinh:

- Lưu học sinh các tỉnh nước CHDCND Lào thuộc diện đào tạo theo chương trình hợp tác tại tỉnh Sơn La (diện ngân sách) được hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh Sơn La.

- Được đảm bảo quyền lợi của người học theo quy định; Được cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ học tập phù hợp với điều kiện của Nhà trường; Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể dục, thể thao của Nhà trường.

- Được về nước nghỉ hè, nghỉ lễ, được mời thân nhân đến thăm theo quy định của Việt Nam; được nghỉ phép, nghỉ ốm hoặc nghỉ để chữa bệnh khi có sự đồng ý của các cơ sở đào tạo.

- Được chăm lo, bảo vệ sức khỏe theo chế độ hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

7. Đối với ngành Cao đẳng Giáo dục mầm non: Được nhà nước hỗ trợ **3.630.000** đồng/tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường.

Trường Cao đẳng Sơn La trân trọng thông báo đến các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có nhu cầu đào tạo được biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, đơn vị;
- Các Trung tâm GDTX do nhà trường liên kết;
- Các đơn vị thuộc trường;
- Website nhà trường (Đăng tin);
- Lưu VT, T.TSHN.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long